

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 14 - 7 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đàm Thiệu Phương;

Ông Nguyễn Viết Tiến.

-Thư ký phiên toà: Bà Bé Thị Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Hình- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS, ngày 25 tháng 05 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Hứa Văn H, sinh năm 1993, tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hứa Văn M và bà Đàm Thị S; có vợ là Lục Thị T (đã ly hôn) và 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/3/2021 đến nay, có mặt.

- Bị hại

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993, có mặt.

Địa chỉ: Khu M, A, Phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

3. Những người làm chứng

- Anh Ngô Quang V, sinh năm 1997, vắng mặt;
- Anh Đỗ Xuân P, sinh năm 1991, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 01/2021 Hứa Văn H đã lợi dụng lòng tin của Nguyễn Văn L là người ở tỉnh khác để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể: Thông qua mạng xã hội Facebook, anh Nguyễn Văn L biết được Hứa Văn H rao bán lá dong. Vì bản thân đang có nhu cầu mua lá dong nên L và H đã chủ động trao đổi, thỏa thuận việc mua bán. Bản thân Hứa Văn H thời điểm này vì không có tiền chi tiêu nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng việc hẹn gặp Nguyễn Văn L ở xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn để trao đổi trực tiếp tạo niềm tin cho L, sau đó làm hợp đồng với số tiền là 64.000.000 (*sáu mươi tư triệu*) đồng và yêu cầu L đặt cọc tiền. Sau khi nhận 20.000.000 (*hai mươi triệu*) tiền đặt cọc từ anh Nguyễn Văn L, bị cáo hẹn đến 24/1/2021 sẽ giao đủ số lượng lá dong như trong hợp đồng, tuy nhiên bị cáo không thu mua lá dong như đã thỏa thuận mà tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 21/1/2021, bị cáo nói dối là không đủ tiền thu mua lá dong nên yêu cầu Nguyễn Văn L chuyển thêm 10.000.000 (*mười triệu*) đồng vào số tài khoản của Hứa Văn H 0351000640730 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam và lùi hẹn đến ngày 28/1/2021 mới đủ số lượng lá như đã thỏa thuận trong hợp đồng. Sau khi nhận được 10.000.000 (*mười triệu*) đồng từ L, bị cáo không thu mua lá dong mà tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 24/1/2021, H về nhà tại Thôn C, xã V, huyện H, vì không có tiền chi tiêu nên H tiếp tục gọi điện cho L và nói dối rằng vẫn không đủ tiền thu mua lá dong, yêu cầu L chuyển thêm 10.000.000 đồng vào số tài khoản của H. Sau khi nhận được 10.000.000 đồng từ L, H tiếp tục tiêu xài cá nhân hết rồi tắt máy điện thoại. Đến ngày 28/01/2021, như đã hẹn, Nguyễn Văn L lên xã T, huyện T để lấy lá dong thì phát hiện H đã bỏ trốn nên L đã đến Công an xã Tân Yên, huyện Tràng Định trình báo sự việc.

Cáo trạng số 24/CT-VKSTĐ ngày 25/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hứa Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố. Bị hại Nguyễn Văn L thừa nhận lời khai của bị cáo là đúng và yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị

cáo đúng quy định của pháp luật. Bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

Sau khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Hứa Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bồi thường dân sự với số tiền 50.000.000 đồng; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định;

Phản tranh luận: Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng trong vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử.

[3]. Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hứa Văn H đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4]. Xét tính chất, động cơ, mục đích, phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với lỗi cố ý nhằm chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác một cách bất hợp pháp. Hành vi này cần phải được xử lý

ng nghiêm minh trước pháp luật. Để có mức án thỏa đáng, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng, ngoài tình tiết định khung bị cáo có tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, bởi bị cáo thực hiện nhiều hành vi lừa đảo và chiếm đoạt nhiều lần đối với bị hại vào các thời gian khác nhau; về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, do đó khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, ấn định mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về điều kiện kinh tế, bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận số tiền mà bị cáo phải hoàn trả cho bị hại là 50.000.000 đồng. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận về mặt dân sự. Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn L.

[7]. Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết các vấn đề vụ án.

[8] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch tương ứng với số tiền bị cáo chưa bồi thường cho bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hứa Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hứa Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/03/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo Hứa Văn H phải có trách nhiệm và nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn L số tiền 50.000.000 (*năm mươi triệu*) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước và 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự có giá ngạch.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hứa Văn H và người bị hại anh Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ CA huyện);
- Bị hại (theo đ/c);
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bẩy